

Số: ~~157~~ /TB-TTTP-P3

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~22~~ tháng ~~10~~ năm 20~~20~~.

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trong năm 2016, kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh năm 2016 và công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh

Thực hiện Quyết định số 7004/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2017 của Thanh tra Thành phố; ngày 30 tháng 8 năm 2017, Chánh Thanh tra Thành phố ban hành Quyết định thanh tra số 240/QĐ-TTTP thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trong năm 2016, kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh năm 2016 và công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, Thanh tra thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P3, được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận, thống nhất chỉ đạo xử lý tại Thông báo số 557/TB-VP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA:

1. Nội dung thanh tra:

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trong năm 2016.

- Thanh tra kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh năm 2016.

- Thanh tra công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại Dự án nâng cấp quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh (từ khi Dự án nâng cấp quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh được phê duyệt cho đến thời điểm tiến hành thanh tra).

2. Thời kỳ thanh tra:

+ Năm 2016 đối với việc chấp hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án và việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh.

+ Riêng Dự án nâng cấp quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh, từ khi được phê duyệt cho đến thời điểm tiến hành thanh tra.

II. KẾT LUẬN THANH TRA:

1. Ưu điểm:

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại các dự án theo Quy chế tổ chức và hoạt động được ban hành kèm theo Quyết định số 661/2003/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2003 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh đã có cố gắng trong việc triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của 27 dự án trên địa bàn huyện Bình Chánh trong năm 2016.

2. Khuyết điểm, hạn chế:

2.1. Về quản lý, sử dụng kinh phí bồi thường các dự án trên địa bàn huyện Bình Chánh:

- Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, Ban Bồi thường đã thực hiện giải ngân kinh phí bồi thường của 67 dự án với tổng số tiền **5.292.331.826.191 đồng**, đạt tỷ lệ khoảng 96% trên tổng kinh phí bồi thường của 67 dự án mà Ban Bồi thường đã nhận.

- Ban Bồi thường đã sử dụng từ nguồn kinh phí quỹ phát triển sự nghiệp, kinh phí thu tiền nền tái định cư, kinh phí bồi thường của các dự án khác và thu tiền lệ phí trước bạ của hộ dân với tổng số tiền **13.780.071.018 đồng** (của 09 dự án tính đến ngày 31/12/2016) và **14.970.289.941 đồng** (của 08 dự án tính đến ngày 31/8/2017); trong đó, sử dụng nguồn thu tiền nền tái định cư với số tiền **7.746.119.387 đồng** chỉ cho các hộ dân tại dự án Depot Tân Kiên và sử dụng nguồn kinh phí của dự án khác số tiền **4.925.218.858 đồng**, không có chủ trương của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và Ủy ban nhân dân Thành phố; là sử dụng không đúng các nguồn kinh phí nêu trên.

- Đối với các dự án chưa giải ngân kinh phí bồi thường, tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 tổng số tiền là **221.672.275.766 đồng** và tính đến ngày 31 tháng 8 năm 2017 tổng số tiền là **226.452.954.005 đồng**, là giải ngân nguồn kinh phí còn chậm theo kế hoạch.

- Ban Bồi thường đang phối hợp với chủ đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để chuyển số tiền bồi thường, hỗ trợ chưa giải ngân và tiền lãi phát sinh về tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư mở tại Kho bạc nhà nước và việc quản lý kinh phí bồi thường đối với các dự án sử dụng nguồn kinh phí

không thuộc ngân sách nhà nước theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Văn bản số 4650/UBND-ĐT ngày 26 tháng 7 năm 2017.

- Ban Bồi thường hiện nay còn tạm giữ kinh phí bồi thường của bà Trần Can Liên (Doanh nghiệp tư nhân Gia Hòa) với số tiền 1.135.401.600 đồng, không có chủ trương của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh; là chưa có cơ sở pháp lý thực hiện việc thu tiền nêu trên.

- Ban Bồi thường thu tiền nên tái định cư của các hộ dân với tổng số tiền 16.212.980.587 đồng (trong đó: năm 2016 số tiền 10.299.857.038 đồng và 08 tháng đầu năm 2017 số tiền 5.913.123.549 đồng), là thực hiện chưa đúng theo Điều 14, Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành quy định về Quy trình phối hợp công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Bình Chánh. Hện nay, Ban Bồi thường còn đang giữ chưa thanh toán tiền nên tái định cư với tổng số tiền là 3.526.275.391 đồng.

- Về mở sổ tiết kiệm tiền gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Bình Chánh đối với các hộ dân chưa đồng ý nhận tiền bồi thường hoặc đang có khiếu nại, tranh chấp, Ban Bồi thường thực hiện theo Điều 54, Quyết định số 106/2005/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố, Điều 47, Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố, Điều 46, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố.

- Đối với dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh, Ban Bồi thường đã thực hiện giải ngân kinh phí bồi thường tính từ khi bắt đầu thực hiện dự án cho đến ngày 31 tháng 8 năm 2017 với tổng số tiền **548.310.617.801 đồng** (trong đó: chi bồi thường 481.692.396.246 đồng, mở sổ tiết kiệm 39.129.191.050 đồng, gửi tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Chánh 27.489.030.505 đồng), giải ngân kinh phí đạt tỷ lệ 95% so với kinh phí bồi thường đã nhận. Số kinh phí bồi thường chưa giải ngân (kinh phí còn tồn) tính đến ngày 31 tháng 8 năm 2017 với tổng số tiền là **28.160.552.040 đồng**, là giải ngân nguồn kinh phí ngân sách nhà nước còn chậm theo kế hoạch.

- Có **485/729 trường hợp** dự toán chi phí bồi thường dự án nâng cấp Quốc lộ 50 cao hơn Quyết định bồi thường (lần đầu) cho các hộ gia đình, cá nhân và **169/729 trường hợp** dự toán chi phí bồi thường cao hơn đối với các trường hợp có quyết định bồi thường lần đầu và quyết định bồi thường bổ sung; nên việc xây dựng dự toán chi phí bồi thường đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án nâng cấp Quốc lộ 50, là chưa chính xác, dẫn đến bức xúc của các hộ dân bị ảnh hưởng tại dự án và phát sinh khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ tại dự án.

Do có một số hộ dân chưa đồng ý giao mặt bằng cho Chủ đầu tư để thi công dự án nên số tiền lãi suất phát sinh từ sổ tiết kiệm tại Ngân hàng Nông nghiệp



và phát triển nông thôn - Chi nhánh Bình Chánh là 1.407.952.544 đồng, hiện nay Ban Bồi thường đang quản lý, cần phải xem xét, xử lý theo quy định, không để tồn đọng.

2.2. Về quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh:

- Về lập dự toán kinh phí hoạt động:

+ Ban Bồi thường lập Bảng dự toán điều chỉnh chi kinh phí hoạt động năm 2016, với tổng số tiền 19.229.105.753 đồng, tăng so với dự toán được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 với số tiền là 818.188.873 đồng, không có Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về điều chỉnh dự toán kinh phí hoạt động năm 2016 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh.

+ Dự toán kinh phí hoạt động năm 2016 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016; tuy nhiên, không thực hiện trích 10% kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên (trừ tiền lương, các khoản có tính chất lương) theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 2502/QĐ-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu chỉ ngân sách nhà nước năm 2016.

- Về quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Ban bồi thường:

Năm 2016, Ban Bồi thường thu kinh phí hoạt động tổng số tiền là 24.570.860.535 đồng, Ban Bồi thường không xây dựng chi tiết phân bổ dự toán kinh phí hoạt động đối với các nguồn kinh phí nhận tạm ứng theo hợp đồng của các dự án, chưa có cơ sở để đánh giá khối lượng công việc đã thực hiện so với hợp đồng của các dự án trên địa bàn huyện Bình Chánh; do đó, việc Ban Bồi thường đã sử dụng kinh phí hoạt động đề nghị quyết toán năm 2016 với số tiền 19.322.101.253 đồng, chiếm tỷ lệ 78,63% kinh phí đã nhận, là không chặt chẽ trong việc phân bổ sử dụng kinh phí hoạt động.

Trong năm 2016, Công ty Yên Khánh chuyển kinh phí hỗ trợ (ngoài kinh phí 2% của dự án Trạm dịch vụ vận hành khai thác thu phí các tuyến đường) cho Ban Bồi thường với số tiền 337.161.000 đồng, đơn vị hạch toán nguồn kinh phí này vào sổ kế toán nhưng không thể hiện vào nguồn thu khác của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2016, là có thiếu sót.

- Về mua sắm trang thiết bị làm việc:

Năm 2016, Ban Bồi thường sử dụng quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp mua máy vi tính, máy in với tổng số tiền 298.440.000 đồng, thực hiện mua sắm chia ra nhiều đợt, xét trên 03 báo giá và không có kế hoạch mua sắm, về hình thức mua sắm chưa đúng quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang

nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp.

- Về sử dụng các quỹ:

Ban Bồi thường sử dụng quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để chi bồi thường, chi khen thưởng cho các hộ dân với tổng số tiền 4.108.758.948 đồng (trong đó năm 2016 là 1.539.117.750 đồng, năm 2017 là 2.569.641.198 đồng), được Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Bình Chánh thống nhất và Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh chấp thuận chủ trương; đến nay, chưa hoàn tạm ứng lại quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp với số tiền 2.082.674.006 đồng do Chủ đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương chưa chuyển kinh phí bồi thường cho Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh.

Ban Bồi thường sử dụng quỹ dự phòng ổn định thu nhập để chi thu nhập tăng thêm (chi bổ sung năm 2015) cho cán bộ, viên chức, người lao động với tổng số tiền 1.100.000.000 đồng, là thực hiện chưa đúng quy trình về trích nguồn kinh phí chênh lệch thu chi để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định tại Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Bộ Tài chính.

- Về thực hiện công khai tài chính:

Ban Bồi thường thực hiện công khai dự toán kinh phí hoạt động và công khai thu chi kinh phí hoạt động năm 2016; tuy nhiên, về số liệu công khai không thể hiện nguồn thu khác (thu hỗ trợ) của Công ty Yên Khánh với số tiền 337.161.000 đồng, là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm 2, Mục II Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Về sổ sách, hạch toán kế toán:

Ban Bồi thường sử dụng quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để chi bồi thường, chi khen thưởng cho các hộ dân nhưng không thực hiện hạch toán tài khoản kế toán; do đó, chưa thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 Luật Kế toán năm 2003. Ngoài ra, sổ quỹ tiền mặt không thực hiện khóa sổ vào cuối mỗi ngày và sổ kế toán tiền mặt và sổ kế toán tiền gửi ngân hàng, hàng quý đơn vị không thực hiện khóa sổ kế toán; do đó, thực hiện chưa đúng theo quy định tại Khoản 8, Mục 1, Phần thứ ba Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính.

Các sai sót, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Trưởng ban Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh, Trưởng Phòng Kế toán Tài vụ và các cá nhân có liên quan thời kỳ xảy ra vụ việc; trong đó, có phần trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện có liên quan.

2.3. Về việc lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh:

- Do pháp lý nhà, đất nhiều trường hợp phức tạp, mất nhiều thời gian để xác minh, thẩm tra nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, căn cứ pháp lý tính bồi thường, hỗ trợ trước khi ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ do có quá trình sử dụng đất, pháp lý, ranh và chủ thể có biến động, một số trường hợp phải điều chỉnh quyết định thu hồi đất; đồng thời, trong quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, có thời điểm nguồn kinh phí bồi thường chưa đảm bảo nên một số trường hợp Ban bồi thường chậm lập phiếu chiết tính chi phí, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân dẫn đến việc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh chậm ban hành quyết định bồi thường đối với các hộ dân sau khi có quyết định thu hồi đất, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các hộ dân.

- Ban Bồi thường huyện Bình Chánh có Báo cáo số 34/BC-BBT ngày 21 tháng 02 năm 2014, được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh thống nhất chủ trương tại Thông báo số 246/TB-VP ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, trong đó, về bồi thường, hỗ trợ đối với phần đất ở ngoài hạn mức của hộ gia đình, cá nhân có thời điểm sử dụng trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, mục đích sử dụng: T, TV, Tao, TC được bồi thường, hỗ trợ theo loại đất ở và trừ 100% tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định; tuy nhiên, Thông báo số 246/TB-VP ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh trên cơ sở của Báo cáo số 34/BC-BBT ngày 21 tháng 02 năm 2014, Ban Bồi thường căn cứ điểm a, Khoản 1, Điều 14 Nghị định 84/2007/NĐ-CP và không xác định giới hạn thời điểm sử dụng nhà, đất kể từ sau ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, là chưa phù hợp với quy định.

- Đối với việc tính chi phí bồi thường, hỗ trợ theo loại đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở:

Các trường hợp tự chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng nhà sau ngày 30 tháng 9 năm 1995 (ngày công bố mốc lộ giới Quốc lộ 50) đến trước ngày 22 tháng 4 năm 2002, Ban Bồi thường căn cứ vào Khoản 1, Điều 22, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 và Khoản 1, Phần XV, Chương II của Phương án bồi thường số 263/PA-HĐBT ngày 08/10/2012 để tính bồi thường đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở, là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b1.1, Mục 2, Phần XI, Chương 2 của Phương án số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân Thành phố đã thống nhất việc áp dụng chung mốc thời gian từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 để xem xét tính bồi thường dự án nâng cấp Quốc lộ 50 tại Văn bản số 1987/UBND-ĐT ngày 10 tháng 4 năm 2017.

- Đối với việc tính chi phí bồi thường, hỗ trợ theo loại đất ở:

Một số trường hợp đủ điều kiện bồi thường đất ở nhưng khi lập phiếu chiết tính bồi thường, hỗ trợ Ban bồi thường chưa xem xét đầy đủ nguồn gốc quá trình quản lý, sử dụng nhà, đất của các hộ dân (trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 và trước thời điểm công bố quy hoạch lộ giới Quốc lộ 50), dẫn đến việc Ban Bồi thường đề xuất Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tính chi phí bồi thường theo loại đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở hoặc bồi thường theo loại đất nông nghiệp trong khu dân cư, là chưa phù hợp theo quy định tại điểm b1.1, Khoản 2, Phần XI Chương II của Phương án số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012 và Điều 15 Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ngoài ra, có một số trường hợp nhà, đất có nguồn gốc do cha, mẹ sử dụng trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 (có thời điểm xây dựng nhà trước ngày 18 tháng 12 năm 1980) cho lại con trong gia đình (tương phân) hoặc nhận chuyển nhượng trước ngày 18 tháng 12 năm 1980, Ban Bồi thường không căn cứ vào nguồn gốc quá trình sử dụng nhà, đất để xem xét bồi thường loại đất ở, là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Khoản 2, Điều 87 Luật Đất đai năm 2003, Điều 44, Điều 45 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ, Khoản 2, Điều 45 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003.

- Có trường hợp tính chi phí bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc còn sai sót, một số trường hợp Ban Bồi thường không tính hỗ trợ lãi suất, không thực hiện chi hỗ trợ khác và chi khen thưởng, hỗ trợ ổn định sản xuất và ổn định đời sống cho các hộ gia đình, cá nhân.

- Hiện nay, còn 48 trường hợp bị ảnh hưởng tại dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh chưa được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành quyết định phê duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

2.4. Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh:

- Việc Ban Bồi thường lập biên bản kiểm kê hiện trạng sử dụng và tài sản bị ảnh hưởng trong dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh, các hộ gia đình, cá nhân lập Phiếu kê khai nhà, đất và tài sản bị ảnh hưởng trong dự án, thực hiện trước khi Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án, là thực hiện chưa đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ.

- Biên bản kiểm kê hiện trạng sử dụng tài sản bị ảnh hưởng trong dự án nâng cấp Quốc lộ 50 (các trường hợp tại xã Đa Phước), về đại diện Ủy ban nhân dân xã là Trưởng hoặc Phó ban nhân dân ấp, là không đúng quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 55 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ;

ngoài ra, về các nội dung nguồn gốc quản lý, sử dụng đất, số thửa, diện tích đất bị ảnh hưởng dự án, thời điểm xây dựng nhà, Ủy ban nhân dân xã thực hiện xác nhận bằng phiếu riêng (ghi tờ rời, không ghi xác nhận trực tiếp trên trang giấy của phiếu kê khai, bám kèm chung với Phiếu kê khai nhà, đất và tài sản bị ảnh hưởng dự án, đóng dấu giáp lai các trang), về hình thức là chưa chặt chẽ.

Các sai sót, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Lãnh đạo Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh, Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bình Chánh và các cá nhân được phân công, phụ trách giải quyết hồ sơ dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh thời kỳ xảy ra vụ việc; trong đó, có phần trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện có liên quan.

2.5. Về xử lý các nội dung có liên quan đến đơn tố cáo:

- Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh khi lập phiếu chiết tính chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành quyết định bồi thường, một số trường hợp không xem xét, xác minh nguồn gốc quá trình sử dụng nhà, đất của người dân đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận, dẫn đến việc tính bồi thường bổ sung nhiều lần, làm cho việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị kéo dài; đồng thời, không xem xét tính bồi thường loại đất ở theo các quy định của nhà nước, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân.

- Có trường hợp nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm xây dựng nhà ở tương tự giống nhau, nhưng Ban Bồi thường tính chi phí bồi thường theo từng loại đất giữa các hộ dân có sự khác nhau, tính bồi thường ngoài hạn mức đất ở trừ nghĩa vụ tài chính có khác nhau, làm phát sinh nội dung tố cáo.

- Đối với việc tính chi phí bồi thường theo loại đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở, Ban Bồi thường căn cứ vào phần nhà nằm ngoài lộ giới có thời điểm xây dựng sau khi công bố quy hoạch lộ giới Quốc lộ 50 (Quyết định số 6982/QĐ-UB-QLĐT ngày 30 tháng 9 năm 1995 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt lộ giới (chỉ giới đường đỏ) các tuyến đường thành phố Hồ Chí Minh) và cho rằng sẽ đủ điều kiện hợp thức hóa nhà ở, đất ở khi hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu; do phần đất bị thu hồi không được công nhận quyền sử dụng đất, nhưng cùng thửa đất có nhà ở được công nhận đất ở (khi thực hiện hợp thức hóa nhà ở, đất ở) nên Ban Bồi thường căn cứ theo Khoản 1, Điều 22, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Khoản 1, Phần XV, Chương II của Phương án bồi thường số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012 để tính theo đơn giá đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở. Tuy nhiên, việc xem xét bồi thường đất vườn, ao nêu trên là thực hiện chưa đúng tại điểm b1.1, Mục 2, Phần XI, Chương II của Phương án số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Hội đồng Bồi thường giải phóng

mặt bằng dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh, được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt Phương án tại Quyết định số 5830/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2012. Tuy nhiên, hiện nay Ủy ban nhân dân Thành phố đã thống nhất chủ trương việc áp dụng chung mốc thời gian từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 để xem xét tính bồi thường dự án nâng cấp Quốc lộ 50 tại Văn bản số 1987/UBND-ĐT ngày 10 tháng 4 năm 2017; do đó, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cần phải xem xét lại các nội dung tố cáo của công dân để có hướng giải quyết cho phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của công dân theo quy định của pháp luật.

- Các trường hợp cùng bị thu hồi đất tại 02 Dự án (dự án nâng cấp Quốc lộ 50 và dự án xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành), trong cùng một thửa đất bị giải tỏa bởi 02 dự án và Ban Bồi thường tính mỗi dự án được 01 lần hạn mức đất ở, là phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 45 Nghị định 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 87 Luật Đất đai năm 2003; Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phải xác định đất ở không quá 5 lần hạn mức. Việc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh bồi thường ở mỗi dự án 01 lần hạn mức đất ở là tính bồi thường chưa đúng, chưa đủ cho người dân trong trường hợp các hộ dân đã sử dụng nhà và đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980; do đó, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cần phải rà soát lại các trường hợp tương tự để bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho người dân đúng theo quy định của pháp luật.

Kết quả thanh tra nêu trên cho thấy việc các hộ dân tố cáo liên quan đến bồi thường **là có cơ sở**, cần được xem xét giải quyết để đảm bảo quyền lợi hợp pháp chính đáng, tránh phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài.

Các sai sót, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Trưởng ban, lãnh đạo Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh và các cá nhân được phân công, phụ trách giải quyết hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại dự án thời kỳ xảy ra vụ việc; trong đó, có phần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

III. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra thành phố kiến nghị và đã được Ủy ban nhân dân thành phố kết luận chỉ đạo những nội dung sau:

1. Thống nhất cơ bản nội dung Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P3 ngày 01 tháng 02 năm 2018 và Báo cáo số 172/BC-TTTP-P3 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Thanh tra thành phố; giao các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện theo đúng nội dung Kết luận thanh tra.

Giao Chánh Thanh tra thành phố kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ nội dung Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P3 ngày 01 tháng 02 năm 2018 và Báo cáo số 172/BC-TTTP-P3 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Thanh tra thành phố; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh khẩn trương yêu cầu các Chủ đầu tư dự án khẩn trương chuyển kinh phí bồi thường đã chi tạm ứng để hoàn trả lại đúng nguồn kinh phí bồi thường theo đúng quy định; khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư trên địa bàn để có kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, sớm bàn giao mặt bằng trống cho Chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án, không để lãng phí đất đai và phát sinh khiếu nại, tố cáo của công dân; báo cáo kết quả thực hiện cho Thanh tra thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra TP (để b/c);
- Phó Chánh TTTP phụ trách Trần Đình Trữ;
- Giám đốc Sở Thông tin truyền thông;
- Lưu: VT, P3, P8, ĐTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Trần Đình Trữ